| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHA DA**<br>**HUYỆN XUYÊN MỘC**<br>TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 26/2019/HSST
Ngày: 15/5/2019.

**NHA DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHA DA HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – chủ toạ phiên toà:* Ông Hoàng Ngọc Tuấn.
*Các hội thẩm nhA dA:*
Bà Nguyễn Thị Nga.
Ông Dương Đình Luật.

***Thư ký phiên toà:*** bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thư ký toà án nhA dA huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***Đại diện VKSND huyện XM:*** ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện XM, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2019/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

*Trần Thị Bé S( tên gọi khác: Bé E )*, sinh năm: 1982, tại Lâm Đồng – ( Có mặt ).
HKTT: 77 Bis, đường 3/2, phường 4, TP ĐL, tỉnh Lâm Đồng.
Chỗ ở hiện nay: tổ 15, khu phố TS, TT PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
Nghề nghiệp: không học vấn: 8/12.
Tiền án: ngày 11/02/2015 bị TAND huyện CĐ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 tháng tù về tội: " Trộm cắp tài sản ", bản án số: 09/HSST ngày: 11/02/2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/4/2019.
Tiền sự: không.
NhA thA: năm 2006 bị TAND tỉnh Lâm Đồng xử phạt 40 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: " Mua bán phụ nữ "; năm 2014 bị Công an huyện CĐ xử phạt hành chính về hành vi: " Sử dụng trái phép chất ma tuý ".
Bị tạm giam ngày: 07/4/2019.
Con ông: Trần Trọng N ( C ) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1962.
Có 05 con, lớn nhất sinh năm: 2001, nhỏ nhất sinh năm: 2016.
*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
*Võ Trọng A,* sinh năm: 1999 – ( Vắng mặt ).
HKTT: tổ 4, ấp GC, xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
*Người làm chứng:*
*Huỳnh Thị Kim H,* sinh năm: 1968 – ( Vắng mặt ).
HKTT: tổ 15, khu phố TS, TT PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 9h45 ngày 25/6/2018, Võ Trọng A đến phòng trọ của S để mua ma tuý đá về sử dụng. Khi đến nơi, S hỏi vay của A 20.000Đ ( Hai mươi ngàn ) để mua card điện thoại, thì A nói chỉ đủ tiền mua ma tuý rồi đưa cho S 200.000Đ ( Hai trăm ngàn ) gồm 02 tờ mệnh giá 100.000Đ ( Một trăm ngàn ). S đồng ý bán ma tuý cho A, trước khi giao ma tuý S lấy 01 tờ tiền mệnh giá 100.000Đ đưa cho A nhờ mua hộ 01 card điện thoại mạng Mobiphone mệnh giá 50.000Đ ( Năm mươi ngàn ). Khi mua được card điện thoại, A quay lại đưa cho S và số tiền thừa 50.000Đ ( Năm mươi ngàn ), S cầm tiền và thẻ cào điện thoại, rồi giao cho A một gói ma tuý đá, A cầm gói ma tuý cất giữ vào trong người thì bị Công an TT PB phối hợp cùng Công an huyện XM bắt quả tang và thu giữ trên người A 01 gói nilon chứa chất kết tinh không màu trong suốt, nghi ma tuý đá; thu giữ của S 150.000Đ ( Một trăm năm mươi ngàn ) tiền vừa bán ma tuý cho A, 01 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000Đ ( Năm mươi ngàn ) đã sử dụng, 01 điện thoại hiệu OPPO màu trắng, số IMEI1: 866517029739758, số IMEI2: 866517029739741, 01 thẻ sim mạng Mobiphone số: 0907.670.225. Ngoài ra, S còn giao nộp một số dụng cụ dùng để sử dụng ma tuý gồm: 03 kéo kim loại màu trắng, trong đó có 02 kéo dài 10,5cm; 01 kéo dài 14,5cm; 11 gói nilon màu trắng dài 12,5cm, rộng 04cm; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000Đ ( Mười ngàn ) được cuộn tròn và có quấn băng keo đen xung quanh; 01 nỏ thuỷ tinh dài 13,5cm; 01 bình nhựa màu trắng, trên thA bình có cắm 01 ống hút nhựa màu trắng sọc xanh dài 13cm, bên trên nắp bình có cắm 01 nỏ thuỷ tinh dài 13,5cm.

Tại cơ quan điều tra, S đã khai nhận gói nilon thu giữ của A là ma tuý đá, S được một người tên TM ( không rõ lai lịch ) ở xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ cho vào ngày 24/6/2018 tại quán café TC. Sau đó, S mang về phòng trọ cất dấu và bán lại cho A với giá 200.000Đ ( Hai trăm ngàn ) để tiêu xài cá nhân thì bị bắt quả tang và thu giữ.

Căn cứ kết luận giám định số: 191/GĐMT-PC54( Đ4) ngày 29/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 gói nilon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn PB – Công an huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: trung tá Ngô Ngọc T, Trần Thị Bé S, Võ Trọng A, Huỳnh Thị Kim H, Ngô Văn C gửi đến giám định có khối lượng là: 0,0525 gam, là chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và giải quyết: 01 phong bì màu trắng, có ký hiệu số vụ: 191, ngày 29/6/2018 bên trong chứa ma tuý còn lại sau giám định; số tiền 160.000Đ ( Một trăm sáu mươi ngàn ), trong đó có 150.000Đ ( Một trăm năm mươi ngàn ) là tiền bán ma tuý và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000Đ ( Mười ngàn ) được cuộn tròn và có quấn băng keo đen xung quanh thu giữ của S; 01 điện thoại hiệu OPPO màu trắng, số IMEI1: 866517029739758, số IMEI2: 866517029739741, 01 thẻ sim mạng Mobiphone số: 0907.670.225; ; 01 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000Đ ( Năm mươi ngàn ) đã sử dụng và dụng cụ S dùng để sử dụng ma tuý gồm: 03 kéo kim loại màu trắng, trong đó có 02 kéo dài 10,5cm; 01 kéo dài 14,5cm; 11 gói nilon màu trắng dài 12,5cm, rộng 04cm; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000Đ ( Mười ngàn ) được cuộn tròn và có quấn băng keo đen xung quanh; 01 nỏ thuỷ tinh dài 13,5cm; 01 bình nhựa màu trắng, trên thA bình có căm 01 ống hút nhựa màu trắng sọc xanh dài 13cm, bên trên nắp bình có cắm 01 nỏ thuỷ tinh dài 13,5cm. Vật chứng nêu trên chuyển tới Chi cục Thi hành án dA sự huyện XM để quản lý theo quy định.

Cáo trạng số: 26/CT-VKS-XM ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhA dA huyện XM đã truy tố Trần Thị Bé S ( BE ) về tội: " Mua bán trái phép chất ma tuý " theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với Võ Trọng A có hành vi mua 0,0525 gam ma tuý về sử dụng không đủ trọng lượng cấu thành tội: " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ", nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện XM xử phạt hành chính đối với A về hành vi: " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

Đối với đối tượng tên TM không rõ lai lịch, là người liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của S, nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý trong vụ án, mà tách riêng để tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như đã khai báo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu, xin nhận lại điện thoại và thẻ sim điện thoại số: 0907.670.225 và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã nêu, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Thị Bé S phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma tuý ", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 ( Hai ) năm tù đến 02 ( Hai ) năm 06 ( Sáu ) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ ma tuý còn lại sau giám định; 03 kéo kim loại màu trắng, trong đó có 02 kéo dài 10,5cm; 01 kéo dài 14,5cm; 11 gói nilon màu trắng dài 12,5cm, rộng 04cm; 01 nỏ thuỷ tinh dài 13,5cm; 01 bình nhựa màu trắng, trên thA bình có căm 01 ống hút nhựa màu trắng sọc xanh dài 13cm, bên trên nắp bình có cắm 01 nỏ thuỷ tinh dài 13,5cm; 01 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000Đ ( Năm mươi ngàn ) đã sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 160.000Đ ( Một trăm sáu mươi ngàn ).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu OPPO màu trắng, số IMEI1: 866517029739758, số IMEI2: 866517029739741, 01 thẻ sim mạng Mobiphone số: 0907.670.225.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo S đã khai nhận: vào ngày 25/6/2018, S bán cho A 200.000Đ ( Hai trăm ngàn ) ma tuý đá thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Phù hợp với bản kết luận giám định số: 191/GĐMT-PC54( Đ4 ) ngày 29/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: ngày 25/6/2018 S đã có hành vi bán 0,0525 gam ma tuý loại Methamphetamine cho A thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về quản lý chất gây nghiện. Xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý là chất gây nghiện, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ của con người. Là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội, thậm chí là tội phạm nên nhà nước cấm mua bán, sử dụng, tàng trữ, lưu hành. Nhưng bị cáo vẫn bán 0,0525 gam ma tuý loại Methamphetamine cho người khác nên đã phạm vào tội: " Mua bán trái phép chất ma tuý " theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo là người có sức khoẻ, có đầy đủ nhận thức về xã hội, ý thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng với bản tính coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nhưng lười lao động nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo không những đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về quản lý chất gây nghiện. Xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma tuý mà cả xã hội đang đấu tranh phòng, chống. Bị cáo phạm tội chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng là: Tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo bán ma tuý nhằm mục đích lợi nhuận, nhưng xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, đang nuôi con nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Số ma tuý còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng, 03 kéo kim loại màu trắng, trong đó có 02 kéo dài 10,5cm; 01 kéo dài 14,5cm; 11 gói nilon màu trắng dài 12,5cm, rộng 04cm; 01 nỏ thuỷ tinh dài 13,5cm; 01 bình nhựa màu trắng, trên thA bình có căm 01 ống hút nhựa màu trắng sọc xanh dài 13cm, bên trên nắp bình có cắm 01 nỏ thuỷ tinh dài 13,5cm; 01 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000Đ ( Năm mươi ngàn ) đã sử dụng, giá trị sử dụng không lớn hoặc không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Số tiền 150.000Đ ( Một trăm năm mươi ngàn ) là thu nhập bất chính; 10.000Đ ( Mười ngàn ) bị cáo dùng để sử dụng ma tuý nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền mua thẻ cào điện thoại 50.000Đ ( Năm mươi ngàn ) là tiền do phạm tội mà có nhưng bị cáo đã sử dụng nên buộc bị cáo nộp lại để sung quỹ nhà nước.

Điện thoại hiệu OPPO màu trắng, số IMEI1: 866517029739758, số IMEI2: 866517029739741, 01 thẻ sim mạng Mobiphone số: 0907.670.225 là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với Võ Trọng A có hành vi mua 0,0525 gam ma tuý về sử dụng không đủ trọng lượng cấu thành tội: " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ", cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện XM đã xử phạt hành chính đối với A về hành vi: " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên TM không rõ lai lịch, là người liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của S, nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý trong vụ án, mà tách riêng để tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau. Vì vậy, HĐXX không xem xét, xử lý trong vụ án này.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

*Vì những lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Trần Thị Bé S ( BE )** phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma tuý".

[1] Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Trần Thị Bé S ( BE ): 02 ( Hai ) năm 06 ( Sáu ) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2019.

[2] Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì có ký hiệu số vụ: 191 ngày 29/6/2018; 03 kéo kim loại màu trắng, trong đó có 02 kéo dài 10,5cm; 01 kéo dài 14,5cm; 11 gói nilon màu trắng dài 12,5cm, rộng 04cm; 01 nỏ thuỷ tinh dài 13,5cm; 01 bình nhựa màu trắng, trên thA bình có căm 01 ống hút nhựa màu trắng sọc xanh dài 13cm, bên trên nắp bình có cắm 01 nỏ thuỷ tinh dài 13,5cm; 01 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000Đ ( Năm mươi ngàn ) đã sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 160.000Đ ( Một trăm sáu mươi ngàn ).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu OPPO màu trắng, số IMEI1: 866517029739758, số IMEI2: 866517029739741, 01 thẻ sim mạng Mobiphone số: 0907.670.225.

*( Vật chứng đang được quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 34/BB ngày 11/4/2019 của Chi cục thi hành án dA sự huyện XM ).*

Buộc bị cáo nộp lại 50.000Đ ( Năm mươi ngàn ) để sung quỹ nhà nước.

[4] Về án phí: bị cáo S phải nộp 200.000Đ ( Hai trăm ngàn ) án phí HSST.

[5] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ( những người vắng mặt tại phiên toà thời hạn trên được tính từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án ) để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

**Nơi nhận.**
- TAND tỉnh BR – VT.
- Sở TP tỉnh BR – VT.
- VKSND huyện XM.
- CA huyện XM.
- Chi cục THADS huyện XM.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**Hoàng Ngọc Tuấn**